

Đề 1

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Nữ thần mưa Moni Mekhala

(Thần thoại Campuchia)

Ngày xưa ngày xưa, vị ân sĩ quyền năng Lok Ta Moni Eysi có ba người học trò vô cùng triển vọng, đó là: Moni Mekhala tài giỏi xuất chúng, còn gọi là Nữ thần mưa. Hoàng tử Vorakchhun và Ream Eysy. Ream Eysy là một con quý có trái tim hùng hực lửa tham vọng. Họ đều rất tài năng và được Lok Ta truyền dạy phép thuật và tri thức. Lok Ta hứa sẽ tặng một món quà cho người học trò xứng đáng nhất. Để xác định ai là người xứng đáng nhất, ông mở một cuộc thi: người đầu tiên mang về một bình thủy tinh đựng đầy sương sớm sẽ trở thành chủ nhân của món quà bí mật này.

Ngay khi còn chạng vạng, hoàng tử Vorakchhun và Ream Eysy đã liêu mình vào rừng. Họ không bỏ qua bất kì chiếc lá hay giọt sương nào và nôn nóng giữ những giọt sương quý giá vào bình. Khi họ quay lại túp lều của vị ân sĩ, họ thấy nàng Moni Mekhala đã ngồi đó với một bình chứa đầy sương sớm. Cô đã để chiếc khăn choàng ngoài trời qua đêm và giành chiến thắng đơn giản bằng việc vắt tấm khăn thấm sương vào bình. Tự hào về tất cả học trò và yêu thương họ như con, Lok Ta tặng quà cho cả ba. Ông biến những giọt sương của Ream Eysy thành một chiếc rìu bằng kim cương, của Vorakchhun thành một con dao găm yêu thuật, của Moni Mekhala thành một quả cầu pha lê độc đáo nhất.

Ream Eysy sinh lòng đố kị và quyết định phải chiếm lấy giải thưởng của Mekhala. Hắn và hoàng tử Vorakchhun nài nỉ nữ thần cho họ quả cầu quý giá. Nhưng sau khi Mekhala từ chối lời nài nỉ của họ và bay đi, Ream Eysy quyết định chiếm lấy quả cầu thủy tinh bằng vũ lực. Ream Eysy bay qua những tầng mây, tìm kiếm Moni Mekhala với con thịnh nộ từ lòng đố kị. Trên đường tìm kiếm, hắn chạm trán Vorakchhun và đã tấn công anh ta, vì biết rằng vị hoàng tử ngay thẳng sẽ không bao giờ để hắn lấy đi quả cầu. Con quý chiếm ưu thế trong trận chiến và quật mạnh Vorakchhun vào phía bên kia sườn núi. Khi chắc chắn Vorakchhun đã chết, Ream Eysy tiếp tục cuộc hành trình cho đến khi tìm được Moni Mekhala. Hắn bắt ép cả cô và bạn bè cô hoặc là phục tùng hắn, học trò xuất sắc nhất của Lok Ta và là chủ nhân xứng đáng của quả cầu, hoặc là chết như Vorakchhun. Mekhala, không chút sợ hãi, từ chối và biến mất vào những đám mây, với hi vọng du được con quý xa khỏi bạn bè cô. Ream Eysy mắc mưu, xuyên qua mây giông, điên cuồng đeo đuổi. Khi đã đi đủ xa, Mekhala tiến ra đương đầu với hắn. Ream Eysy đòi hỏi lần cuối nhưng nữ thần vẫn không hề suy chuyển. Nổi giận, con quý huơ chiếc rìu kim cương lên trời. Chẳng đợi hắn kịp tấn công, Mekhala ném quả cầu pha lê vào thỉnh không. Chạm đến nóc trời, nó phát ra những tia sáng chói làm mù mắt con quý. Ream Eysy đánh rơi chiếc rìu trong sự tuyệt vọng điên cuồng. Chiếc rìu bay xuyên qua không khí, cắt ngang những đám mây tạo nên những tràng sấm rền vang dội. Sấm và chớp hòa quyện với nhau tạo thành mưa, những giọt mưa rơi xuống thi hài của Vorakchhun khiến chàng trở dậy như cỏ cây, như những thân lúa vàng. Chộp lấy con dao găm ma thuật, anh bay lên bầu trời tìm kiếm Ream Eysy và Moni Mekhala. Nữ thần mưa lại gần Ream Eysy. Con quý ấy, giờ đã mù lòa và bất lực khi không có chiếc rìu. Nàng Moni Mekhala cân nhắc nên làm gì với kẻ sát nhân này và cô quyết định dùng lòng nhân từ tha tội cho Ream Eysy và bay lên bầu trời.

Không lâu sau, Ream Eysy hồi phục sức mạnh và tìm thấy chiếc rìu, hắn lại chứng nào tật nấy, trở lại thách đấu Vorakchhun và Moni Mekhala. Vì vậy, chu kỳ sấm, chớp, mưa lại kéo dài vô tận tạo thành thiên tai.../.

(Nguồn Thần thoại Campuchia/info/nu-than-mua-moni-mekhala)

Lựa chọn đáp án đúng:

1. Sự kiện chính được kể trong văn bản trên là gì?

A. Giải thích hiện tượng sấm, chớp, mưa tạo thành thiên tai.

- B. Tìm ra người học trò xứng đáng nhất.
C. Cuộc chiến giữa cái thiện và cái ác.
D. Lòng đố kỵ của loài người.
2. Ai là người được gọi là Nữ thần mưa?
A. Moni Mekhala.
B. Vorakchhun.
C. Ream Eyso.
D. Lok Ta Moni Eysei.
3. Con quỷ Ream Eyso gây hiện tượng gì cho con người?
A. Gây ra lũ lụt, mất mùa.
B. Sấm, chớp, mưa triền miên.
C. Dịch bệnh.
D. Gây thảm họa động đất, sóng thần.
4. Nàng Moni Mekhala đã chiến thắng và giành được phần thưởng của thầy bằng cách nào?
A. Dùng vũ khí của các vị thần ban cho.
B. Nhờ vào sự giúp sức của các vị thần.
C. Nhờ trí thông minh.
D. Dùng chính đôi bàn tay của mình.
5. Chi tiết nàng Moni Mekhala vắt tấm khăn đẫm sương vào bình cho thấy nàng người như thế nào?
A. Tinh tế.
B. Dũng cảm.
C. Thông minh.
D. Tài hoa.
6. Moni Mekhala đã làm cách nào để Ream Eyso không còn khống chế cô và bạn bè của cô?
A. Tiến ra đương đầu với Ream Eyso.
B. Biến vào những đám mây để dụ con quỷ đi xa.
C. Mekhala ném quả cầu pha lê vào thỉnh không.
D. Cô đã để chiếc khăn choàng ngoài trời qua đêm.
7. Hình tượng Con quỷ Ream Eyso có ý nghĩa gì?
A. Tượng trưng cho lực lượng thống trị xã hội tàn ác.
B. Tượng trưng cho những tính cách tiêu cực của loài người.
C. Chỉ những các hiện tượng tiêu cực của xã hội.
D. Chỉ những hiện tượng tự nhiên gây tai họa cho con người.
8. Chiến thắng của nữ thần mưa Moni Mekhala trong câu chuyện có ý nghĩa gì?
A. Ca ngợi sức mạnh của Phật giáo.
B. Ca ngợi, tự hào về sức mạnh và trí tuệ của con người.
C. Phản ánh những xung đột xã hội căng thẳng.
D. Phản ánh công cuộc chinh phục thiên nhiên của người Khmer cổ đại.

Trả lời các câu hỏi:

9. Theo bạn, có thể lược bỏ chi tiết miêu tả “*Con quỷ ấy giờ đã mù lòa và bắt lực khi không có chiếc rìu. Nàng Moni Mekhala cân nhắc nên làm gì với kẻ sát nhân này và cô quyết định dùng lòng nhân từ tha tội cho Ream Eyso....*”, trong văn bản hay không? Vì sao?
10. Qua chi tiết Nàng Moni Mekhala dù có đủ vũ khí và có trí thông minh hơn người quyết định tha thứ cho con quỷ Ream Eyso, để rồi bị nó quấy nhiễu, thách đấu triền miên, bạn rút ra bài học gì?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ), trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý nghĩa của sự tha thứ trong cuộc sống.

Đề 2

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

NỮ THẦN LÚA

Thuở xưa, Nữ thần Lúa là một cô gái xinh đẹp, dáng người thướt tha và có tính hay hờn dỗi. Nàng là con gái Ngọc Hoàng. Sau những trận lụt lội ghê gớm xảy ra, sinh linh cây cỏ đều bị diệt hết, Trời bèn cho những người còn sống sót sinh con đẻ cái trên mặt đất và sai Nữ thần Lúa xuống trần gian, nuôi sống loài người. Nữ thần làm phép cho những hạt giống gieo xuống đất nảy mầm, mọc thành cây, kết bông nảy hạt. Lúa chín tự về nhà không cần gặt và không phải phơi phóng gì cả. Cần ăn, cứ ngắt bông bỏ vào nồi là lúa sẽ thành cơm.

Một hôm, cô con gái nhà kia đang bận việc. Sân chưa quét dọn, cửa kho cũng chưa mở, lúa ở ngoài đã ùn ùn kéo về. Cô gái cuống quýt và đăm chiêu. Sẵn tay đang cầm cái chổi, cô đập vào đầu bông lúa mà mắng:

- Người ta chưa dọn dẹp xong đã bò về. Gì mà hấp tấp thế.

Nữ thần Lúa đang dẫn các bông lúa vào sân, thấy sân, đường bần thiu vương đầy rác rưởi đã bực trong lòng, lại bị phang một cán chổi vào đầu, tức lắm. Cả đám lúa đều thốt lên:

- Muốn mệt thì ta cho mệt luôn. Từ nay mang liềm sắc ra cắt, chờ ta về.

Từ đó, Nữ thần Lúa dỗi, nhất định không cho lúa bò về nữa. Người trần gian phải xuống tận ruộng lấy từng bông. Thấy vất vả mệt nhọc quá, người ta mới chế ra liềm hái để cắt lúa cho nhanh. Và lúa cũng không tự biến thành cơm nữa, mà phải phơi phóng, xay giã cho ra gạo.

Sự hờn dỗi của Nữ thần Lúa còn đôi khi cay nghiệt hơn nữa. Nữ thần vẫn giận sự phũ phàng của con người, nên nhiều lần đã cấm không cho các bông lúa nảy nở. Có kết hạt thì cũng chỉ là lúa lép mà thôi. Vì thế sau này mỗi lần gặt xong là người trần gian phải làm lễ cúng hồn Lúa, cũng là cúng thần Lúa. Có nơi không gọi như thế thì gọi là cúng cơm mới. Cúng hồn Lúa, cơm mới, do các gia đình tổ chức trong nhà mình.

Các làng, các bản cũng phải mở những ngày hội chung “Cúng hồn Lúa”. Trong những ngày hội ấy, mở đầu cho các cuộc tế tự và trò vui, thường có một tiết mục hấp dẫn, gọi là “Rước bông lúa”.

Truyện sự tích cây Lúa

– TheGioiCoTich.Vn

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Thời gian trong truyện Nữ thần Lúa là:

- A. Thời gian cổ sơ, không xác định.
- B. Thời các vua Hùng.
- C. Thời các bản, làng được tạo dựng.
- D. Ngày mở hội “Rước bông lúa”.

Câu 2. Sự kiện chính được kể trong văn bản là gì?

- A. Sự xung đột giữa thần và người.
- B. Sự giận dỗi của Nữ thần Lúa.
- C. Sự vô ơn của con người.
- D. Giải thích sự ra đời của cây lúa, hạt lúa.

Câu 3. Nữ thần Lúa xuống trần gian để làm gì?

- A. Sau những trận lụt lội ghê gớm xảy ra, sinh linh cây cỏ đều bị diệt hết.
- B. Để làm hồi sinh cây cỏ.

C. Để tạo bông lúa nuôi sống loài người

D. Tất cả đáp án trên đều đúng.

Câu 4. Vì sao Nữ thần Lúa ngăn không cho các bông lúa tự bò về kho của người nông dân nữa?

A. Vì ngập lụt

B. Vì hờn dỗi

C. Vì hết phép màu

D. Vì đó là yêu cầu của người nông dân

Câu 5. Chi tiết “*Nữ thần vẫn giận sự phũ phàng của con người, nên nhiều lần đã cấm không cho các bông lúa nảy nở. Có kết hạt thì cũng chỉ là lúa lép mà thôi*” muốn nói lên điều gì?

A. Sự phũ phàng của con người

B. Sự cố chấp của Nữ thần Lúa

C. Sự giận dữ của thần linh

D. Bài học nhắc nhở thái độ lao động nghiêm túc, cần cù cho người nông dân.

Câu 6. Chi tiết “*Người trần gian phải xuống tận ruộng lấy từng bông. Thấy vất vả mệt nhọc quá, người ta mới chế ra liềm hái để cắt lúa cho nhanh. Và lúa cũng không tự biến thành cơm nữa, mà phải phơi phóng, xay giã cho ra gạo*” thể hiện điều gì?

A. Quá trình chế tạo cái liềm cắt lúa.

B. Quá trình lao động vất vả của con người khi làm ra hạt gạo.

C. Quá trình hạt gạo biến thành cơm.

D. Quá trình hạt lúa tự biến thành cơm.

Câu 7. Lễ cúng hồn Lúa có ý nghĩa gì?

A. Mong một mùa màng bội thu.

B. Cảm tạ vì ơn ban của thần Lúa đã cho mùa màng tốt tươi, mong mùa mới sẽ đạt bội thu.

C. Tránh những điều xui xẻo.

D. Phong tục hàng năm.

Câu 8. Đoạn trích thể hiện nội dung nào dưới đây?

A. Biết ơn người có công với cộng đồng.

B. Tôn vinh người anh hùng.

C. Thương xót con người nhỏ bé.

D. Biết ơn thần linh và con người.

Trả lời các câu hỏi:

Câu 9. Theo bạn, có thể lược bỏ chi tiết “*Một hôm, cô con gái nhà kia đang bận việc. Sân chưa quét dọn, cửa kho cũng chưa mở, lúa ở ngoài đã ùn ùn kéo về. Cô gái cuống quýt và đâm cẩu. Sẵn tay đang cầm cái chổi, cô đập vào đầu bông lúa ...*” trong văn bản hay không? Vì sao?

Câu 10. Từ câu chuyện trên, bạn hãy rút ra bài học mà bạn tâm đắc nhất. Vì sao?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ của bạn về *Lòng biết ơn của con người trong cuộc sống.*

-----HẾT-----

ĐỀ 3

I. PHẦN 1 - ĐỌC HIỂU (6.0 điểm):

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

NỮ OA TẠO RA LOÀI NGƯỜI

Khi ấy, trời đất mới sinh, đã có cây cỏ, muông thú mà chưa có loài người. Thế giới giống như một bức tranh buồn tẻ. Đi giữa thế giới hoang sơ, buồn tẻ ấy là vị đại thiên thần, chính là Nữ Oa. Lúc ấy, bà cảm thấy buồn chán, cô độc bèn nghĩ rằng cần phải tạo ra một cái gì đó cho thế giới này thêm vui tươi, giàu sức sống. Bà nghĩ ngợi hồi lâu, rồi đến bên đầm nước, lấy bùn đất màu vàng bên bờ đầm, trộn nhuyễn với nước, mô phỏng theo hình dáng của mình in bóng trên mặt nước mà nặn thành đồ vật xinh xắn, đáng yêu.

Lạ thay, vừa đặt xuống mặt đất, đồ vật xinh xắn ấy bỗng dưng có sức sống, cất tiếng nói trong trẻo, nhảy múa, vui đùa. Đồ vật xinh xắn ấy gọi là “Người”. “Người” được bàn tay nữ thần tạo ra, không giống các loài muông thú bởi được mô phỏng từ hình dáng của vị nữ thần. Nữ Oa vô cùng thích thú, hài lòng về sản phẩm do mình vừa tạo ra, bèn tiếp tục dùng đất bùn màu vàng hòa nhuyễn với nước nhào nặn ra rất nhiều người, trai có, gái có. Nhìn những con người vui đùa, cười nói xung quanh mình, Nữ Oa cảm thấy vui vẻ hẳn lên, không còn cô độc, buồn bã nữa.

Nhưng mặt đất hoang sơ vô cùng rộng lớn, bà làm việc không ngừng nghỉ trong một thời gian rất lâu mà mặt đất vẫn trống trải. Bà cứ miệt mài làm việc, làm tới lúc mỏi mệt lắm rồi mà mặt đất vẫn trống trải quá. Bà bèn nghĩ ra một cách, lấy một sợi dây, nhúng vào trong nước bùn, vung lên khắp phía. Người thì bảo bà dùng một sợi dây thừng, nhưng hỏi đó làm gì có dây thừng, có lẽ bà đã dùng một sợi dây lấy từ một loài cây dây leo. Khi bà vung sợi dây dính đầy thứ bùn từ đất vàng đó lên, các giọt bùn đất màu vàng bắn đi khắp nơi, rơi xuống đất liền biến thành người, cười nói, chạy nhảy. Thế là mặt đất trở nên đông đúc bao nhiêu là người.

(Trích “Nữ Oa” - Thần thoại Trung Quốc, Dương Tuấn Anh (sưu tầm, tuyển chọn), NXB Giáo dục Việt Nam, 2009).

Lựa chọn đáp án đúng:

1. Văn bản trên thuộc thể loại nào sau đây?

- A. Cổ tích
- B. Thần thoại
- C. Truyền thuyết
- D. Sử thi

2. “Nữ Oa cảm thấy buồn chán, cô độc bèn nghĩ rằng cần phải tạo ra một cái gì đó cho thế giới này thêm vui tươi, giàu sức sống”, và “một cái gì đó” là:

- A. Cây cối
- B. Loài vật
- C. Con người
- D. Bùn đất

3. Theo văn bản trên, nhân vật Nữ Oa xuất hiện trong bối cảnh (thời gian, không gian) nào?

- A. Trời đất mới sinh, đã có loài người nhưng chưa có cỏ cây muông thú.
- B. Trời đất mới sinh, đã có cỏ cây muông thú, mà chưa có loài người.
- C. Trời đất mới sinh, chỉ có Nữ Oa cũng một số vị thần như thần Lửa, thần Nước.
- D. Trời đất mới sinh, có cỏ cây muông thú và các vị thần Lửa, thần Nước.

4. Nữ Oa đã dùng nguyên liệu gì để tạo ra con người?
- A. Nữ Oa lấy đất, trộn với đá để tạo ra loài người.
 - B. Nữ Oa lấy dây thừng bện lại để tạo ra loài người.
 - C. Nữ Oa lấy bột mịn trộn nhuyễn với nước để tạo ra loài người.
 - D. Nữ Oa lấy bùn đất màu vàng bên bờ đầm, trộn nhuyễn với nước để tạo ra loài người.
5. Dòng nào sau đây đúng và đủ các sự kiện chính trong văn bản trên?
- A. Nữ Oa tạo ra loài người.
 - B. Nữ Oa bênh vực loài người, trừng phạt thần Lửa và thần Nước.
 - C. Nữ Oa tạo ra loài người và bảo vệ loài người.
 - D. Nữ Oa luyện đá vá trời, giúp đỡ loài người.
6. Ý nghĩa của văn bản trên là:
- A. Biết ơn người có công với cộng đồng.
 - B. Tôn vinh người anh hùng.
 - C. Thương xót con người bé nhỏ.
 - D. Biết ơn thần linh.
7. Dòng nào dưới đây không đúng với văn bản trên?
- A. Mang yếu tố hoang đường kỳ ảo.
 - B. Kết thúc truyện có hậu.
 - C. Nhân vật có khả năng phi thường.
 - D. Truyện được kể theo lời nhân vật.
8. Nhân vật Nữ Oa hội tụ những vẻ đẹp gì?
- A. Vẻ đẹp sức mạnh và cảm xúc
 - B. Vẻ đẹp sức mạnh và trí tuệ
 - C. Vẻ đẹp trí tuệ và tình cảm
 - D. Vẻ đẹp thể chất và ước mơ

Trả lời các câu hỏi:

9. “Niềm tin thiêng liêng về một thế giới mà ở đó vạn vật đều có linh hồn” là một trong những vẻ đẹp của thần thoại. Theo anh/chị, niềm tin ấy còn có sức hấp dẫn với con người hiện đại không?
10. Anh/chị rút ra được thông điệp tích cực gì sau khi đọc văn bản?

II. PHẦN 2 - VIẾT (4.0 điểm)

Anh/chị hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống.

-----HẾT-----

ĐỀ 4

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Có lần thần Đi-ô-ni-dốt hiện ra, cho vua Mi-đát được ước một điều. Mi-đát vốn tham lam nên nói ngay:

- Xin Thần cho mọi vật tôi chạm đến đều hóa thành vàng!

Thần Đi-ô-ni-dốt mỉm cười ưng thuận.

Vua Mi-đát thử bẻ một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt. Tưởng không có ai trên đời sung sướng hơn thế nữa!

Bọn đầy tớ dọn thức ăn cho Mi-đát. Nhà vua sung sướng ngồi vào bàn. Và lúc đó ông mới biết mình đã xin một điều ước khủng khiếp. Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng. Mi-đát bụng đói cồn cào, chịu không nổi, liền chấp tay cầu khẩn:

- Xin Thần tha tội cho tôi! Xin Người lấy lại điều ước để cho tôi được sống!

Thần Đi-ô-ni-dốt liền hiện ra và phán:

- Nhà ngươi hãy đến sông Pác-tôn, nhúng mình vào dòng nước, phép màu sẽ biến mất và nhà ngươi sẽ rửa sạch được lòng tham.

Mi-đát làm theo lời dạy của thần, quả nhiên thoát khỏi cái quà tặng mà trước đây ông hằng mong ước. Lúc ấy, nhà vua mới hiểu rằng hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam.

(Điều ước của vua Mi-đát, trích Thần thoại Hi Lạp, Nhữ Thành dịch)

Lựa chọn đáp án đúng nhất:

1. Nội dung chính của câu chuyện là ?

- A. Mong muốn của vua Mi-đát và sự giúp đỡ của thần Đi-ô-ni-dốt
- B. Những ước muốn của vua Mi-đát
- C. Ước muốn tham lam của vua Mi-đát
- C. Niềm hạnh phúc của vua Mi-đát

2. Câu nào là lời người kể chuyện?

- A. Xin Thần cho mọi vật tôi chạm đến đều hóa thành vàng!
- B. Xin Thần tha tội cho tôi! Xin Người lấy lại điều ước để cho tôi được sống!
- C. Có lần thần Đi-ô-ni-dốt hiện ra, cho vua Mi-đát được ước một điều.
- D. Nhà ngươi hãy đến sông Pác-tôn, nhúng mình vào dòng nước, phép màu sẽ biến mất và nhà ngươi sẽ rửa sạch được lòng tham.

3. Chi tiết nào giúp vua Mi-đát hiểu ra điều ước của mình là khủng khiếp?

- A. Vua Mi-đát thử bẻ một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng.
- B. Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng.
- C. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt.
- D. Nhà vua sung sướng ngồi vào bàn.

4. Vì sao vua Mi-đát xin thần Đi-ô-ni-dốt lấy lại điều ước?

- A. Vì vua Mi-đát đã có rất nhiều vàng.
B. Vì vua Mi-đát không còn mê vàng nữa.
C. Vì vua Mi-đát muốn được sống.
D. Vì vua Mi-đát đã rửa sạch được lòng tham.
5. Nhân vật vua Mi-đát trong câu chuyện trên là người như thế nào?
A. Nhu nhược, bù nhìn
B. Tham lam, ngu ngốc
C. Khôn ngoan, tư lợi
D. Xảo trá, gian tham.
6. Khi vua Mi-đát thoát khỏi cái quà tặng mà trước đây ông hằng mong ước -mọi vật chạm đến đều hóa thành vàng, nhà vua đã “ngộ ra” điều gì?
A. Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam;
B. Không nên ước những điều ngu ngốc;
C. Trước khi ước điều gì cần phải suy nghĩ chín chắn
D. Không gì quý giá bằng miếng ăn.
7. Ý nghĩa của câu chuyện trên là:
A. Ngưỡng mộ sự màu nhiệm của điều ước.
B. Tôn vinh trí tuệ của thần Đi-ô-ni-dốt.
C. Trân trọng khát vọng giàu sang của con người.
D. Phê phán những ước muốn tham lam của con người.
8. Nêu tác dụng của chi tiết thần kì “*Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng*” được sử dụng trong câu chuyện.
A. Tăng kịch tính cho câu chuyện, tạo nên sự li kì hấp dẫn cho câu chuyện
B. Làm nổi bật sự tham lam của vua Mi-đát, thúc đẩy sự phát triển của cốt truyện
C. Thúc đẩy sự phát triển của cốt truyện; tạo nên sự li kì hấp dẫn cho câu chuyện.
D. Chi tiết thần kì còn thể hiện trí tưởng tượng kì diệu của con người.

Trả lời các câu hỏi:

9. Thông điệp có ý nghĩa nhất anh(chị) rút ra được sau khi đọc xong câu chuyện.
10. Em có đồng tình với quan điểm: “*Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam*” không? Vì sao?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Từ câu chuyện trên, hãy viết bài luận trình bày suy nghĩ của em về hạnh phúc.

-----HẾT-----

Đề 5

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Thần Lửa A Nhi

Thần Lửa A Nhi (Agni) là một trong những vị thần lớn nhất và lâu đời nhất của Ấn Độ. Thần rất cao lớn, da thịt đỏ au, có bảy cánh tay màu sắc như cầu vồng, lưỡi dài và lạnh lẽo thường.

Chính thần đã tung lên trời quả cầu lửa sưởi ấm chúng ta, nung chín cây, lúa, đỗ, ngày ngày soi sáng cho chúng ta làm ăn. Chính thần thắp các vì sao lên, nếu không đêm tối sẽ sâu thẳm và rừng rợn biết bao. Thần có phép phân thân¹ nên thần ở khắp mọi nhà, vào bếp nấu thức ăn, đốt đèn rọi trang sách. Không có thần ở trong nhà, con người sẽ đói, rét, sợ sệt, sống không khác gì loài cầm thú. Thần có tính nóng vội, lại phải ở khắp nơi, không coi xuể công việc, nên đôi lúc vô tình gây thiệt hại cho sinh linh² và hoa cỏ.

Một hôm thần Lửa A Nhi giúp người đốt cỏ dại ở ven rừng. Mải lo đi giúp nơi khác nữa, thần không về dập lửa kịp thời, nên lửa cháy vào rừng, lan rộng ra nhanh chóng, trong rừng có năm mẹ con chim Đầu Rìu. Mẹ chịu kêu than: con mình chưa biết bay, phen này mẹ con chắc bị thiêu sống.

Bỗng chim nghĩ được một kế cứu con:

- Các con ơi, đằng kia có cái hang chuột. Các con hãy vào đấy, mẹ sẽ khóa cát lên lấp tạm, khi lửa tắt mẹ sẽ đến đón các con.

- Nhưng mẹ ơi – một con chim thừa – con chuột to lắm, nó sẽ ăn thịt chúng con mất.

- Không đâu, bé yêu ạ. Con chuột ở cái hang này đã bị điều hâu bắt rồi, chính mẹ trông thấy.

- Còn có những con chuột khác, mẹ ạ – một chim con nữa nói – Bị chuột ăn thì đau đơn và nhục nhã quá, mẹ ơi, thà chết thiêu còn hơn.

- Bị thiêu nóng lắm, các con ạ. Chỉ có một cách là mẹ xòe hai cánh ra ấp các con dưới bụng, che lửa cho các con. Mẹ sẽ chết cháy còn các con may chăng sống sót.

- Không, không mẹ ơi! Không đời nào! – bốn chú chim con đồng thanh kêu lên. Rồi chú khôn nhất nói: “Nếu mẹ chết thì chúng con cũng sẽ chết đói, chết khát thôi. Và họ Đầu Rìu nhà ta sẽ tuyệt giống, tuyệt nòi. Mẹ còn trẻ lắm. Thoát nạn này, mẹ sinh một lũ em. Mẹ hãy bay đi, bay nhanh đi, lửa đến rồi. Chúng con van mẹ”.

- Mẹ trốn một mình sao đành chứ?

- Trốn đi, trốn đi mẹ ơi! – Bốn chú chim con lại đồng thanh kêu lớn – Bay nhanh đi, nếu không chúng con đâm đầu vào lửa cho mà xem.

Mấy con chim con vỗ lạch bạch những đôi cánh chưa có lông rắp³ xông vào lửa. Chim mẹ hoảng quá, đành phải bay đi.

Bấy giờ bốn anh em chụm đầu vào nhau kêu cầu thần Lửa.

- Thần Lửa A Nhi quảng đại⁴ ôi! Chúng con hiện nay mất mẹ, lát nữa sẽ không còn? Rồi mẹ chúng con sẽ vì xót xa mà chết héo chết khô. Chỉ có ngài là cứu được chúng con hồi thần A Nhi nhân hậu.

Bỗng có tiếng vang vọng từ xa:

- Các con đừng lo sợ. Tai họa sắp qua rồi. Và mẹ các con sẽ về với các con.

Đó là tiếng của Thần Lửa. Thần đã trở về và kịp nghe tiếng kêu thảm thiết của mấy chú chim con. Thần dập tắt ngay ngọn lửa hung dữ, liền đó chim đầu rìu mẹ cũng bay về.

Cảm tạ thần A Nhi nhân hậu, năm mẹ con nhuộm đỏ chòm lông mũ của mình, ngụ ý thờ Thần Lửa trên đầu.

(Câu chuyện Thần Lửa A Nhi – Thần thoại Ấn Độ)

¹ Phép phân thân: theo sự tin tưởng của người xưa, đây là phép lạ, có thể phân chia thân mình ra để cùng một lúc có mặt và hoạt động ở nhiều nơi khác nhau.

² Sinh linh (từ cũ): nhân dân, dân chúng.

³ Rắp: sắp sửa.

⁴ Quảng đại: rộng lớn, chỉ đức tính rộng rãi, độ lượng.

Lựa chọn đáp án đúng:

1. Văn bản trên thuộc thể loại truyện nào?
 - A. Ngụ ngôn.
 - B. Thần thoại.
 - C. Truyền thuyết.
 - D. Truyện cổ tích
2. Sự kiện chính được kể trong văn bản trên là gì?
 - A. Chuyện thần lửa ANhi giúp đỡ mẹ con chim Đầu Rìu
 - B. Chuyện thần lửa ANhi
 - C. Chuyện mẹ con chim Đầu Rìu gặp nạn
 - D. Các vị thần của Ấn Độ
3. Nhân vật thần lửa A Nhi có những đặc điểm gì?
 - A. Thần có màu vàng, luôn tỏa sáng, sưởi ấm cho muôn loài.
 - B. Thần rất cao lớn, da thịt đỏ au, có bảy cánh tay màu sắc như cầu vồng, lưỡi dài và lạnh lẽo thường.
 - C. Thần có phép lạ siêu phàm, phân thân, giữ lửa trong các gia đình
 - D. Thần rất cao lớn, lưỡi dài và lạnh lẽo thường, chạy rất nhanh, hay giúp đỡ mọi người.
4. Vì sao lửa cháy vào rừng?
 - A. Vì cơn tức giận của thần lửa A Nhi khi con người làm trái lời.
 - B. Vì ý thức kém của con người dẫn đến cháy rừng
 - C. Vì thần lửa A Nhi giúp người đốt cỏ dại ở ven rừng. Mải lo đi giúp nơi khác nữa, thần không về dập lửa kịp thời, nên lửa cháy vào rừng.
 - D. Vì mẹ con chim Đầu Rìu làm phát tán ngọn lửa ra nhanh.
5. Con người sẽ ra sao nếu không có sự tồn tại của thần lửa A Nhi trong nhà?
 - A. Con người sẽ đói, rét, sợ sệt, sống không khác gì loài cầm thú.
 - B. Con người sẽ thiếu ánh sáng
 - C. Con người sẽ không có ngọn lửa để nấu chín thức ăn
 - D. Con người sẽ không có các vì sao, sẽ không thể đọc sách
6. Theo em, mẹ con đàn chim Đầu Rìu được cứu là vì đâu?
 - A. Thần lửa A Nhi giúp đỡ thoát khỏi ngọn lửa
 - B. Đàn chim bay nhanh thoát khỏi đám cháy
 - C. Chim mẹ đã cầu xin lòng tốt của thần lửa A Nhi
 - D. Thần lửa A Nhi đã nghe được lời thỉnh cầu của đàn chim con, cảm động trước tình yêu của các con dành cho mẹ.
7. Chi tiết “chim mẹ tìm mọi cách để cứu đàn chim con” cho ta thấy điều gì?
 - A. Chim mẹ là người mưu trí
 - B. Chim mẹ rất yêu thương đàn con, nhanh trí xử lý tình huống nguy hiểm
 - C. Chim mẹ rất khôn khéo
 - D. Chim con cần sự chăm sóc của chim mẹ
8. Theo em, truyện có ý nghĩa gì?
 - A. Giải thích những hiện tượng thiên tai do lửa gây ra.
 - B. Truyện giải thích các hiện tượng thiên tai do lửa và sự tích chim đầu rìu. Ca ngợi sức mạnh của thần lửa.
 - C. Truyện khẳng định sức mạnh của lòng yêu thương có thể vượt qua được những thử thách.
 - D. Lý giải nguồn gốc hình thành của thần lửa A Nhi.
9. Chi tiết “Thần lửa dù có sức mạnh phi thường, hay giúp đỡ mọi người, nhưng lại có tính nóng vội, lại phải ở khắp nơi, không coi xuể công việc, nên đôi lúc vô tình gây thiệt hại cho sinh linh và hoa cỏ”, muốn gợi nhắc thông điệp gì?

Trường THCS& THPT Trần Cao Vân- Ngũ Văn 10

10. Việc những con chim Đâu Rìu giục mẹ chạy trốn sau đó cầu cứu Thần A Nhi gợi cho anh chị suy nghĩ gì? (Trả lời bằng 5-7 câu).

II. VIẾT (4 điểm)

Viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 500 chữ) về sức mạnh của lòng yêu thương trong cuộc sống.



ĐỀ 6

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

KHI MẸ VẮNG NHÀ *Kính tặng mẹ em*

(1) *Khi mẹ vắng nhà, em luộc khoai
Khi mẹ vắng nhà, em cùng chị giã gạo
Khi mẹ vắng nhà, em thổi cơm
Khi mẹ vắng nhà, em nhổ cỏ vườn
Khi mẹ vắng nhà, em quét sân và quét cống*

(2) *Sớm mẹ về, thấy khoai đã chín
Buổi mẹ về, gạo đã trắng tinh
Trưa mẹ về, cơm dẻo và ngon
Chiều mẹ về, cỏ đã quang vườn
Tối mẹ về, cống nhà sạch sẽ*

(3) *Mẹ bảo em: Đạo này ngoan thế!
- Không mẹ ơi! Con đã ngoan đâu
Áo mẹ mưa bạc màu
Đầu mẹ nắng cháy tóc
Mẹ ngày đêm khó nhọc
Con chưa ngoan, chưa ngoan!*

(Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời*,
NXB Văn hoá dân tộc, 1999)

Lựa chọn đáp án đúng:

1. Bài thơ được viết bằng thể thơ:

- a. Thơ lục bát.
- b. Thơ tứ tuyệt
- c. Thơ tự do
- d. Thơ thất ngôn bát cú Đường luật.

2. Người con đã làm gì khi mẹ vắng nhà?

- a. Luộc khoai, xay lúa, thổi cơm, nhổ cỏ vườn, quét sân và quét cống
- b. Luộc khoai, giã gạo, thổi cơm, nhổ cỏ vườn, quét sân và quét cống.
- c. Luộc khoai, giã gạo, ăn cơm, quét sân và quét cống.
- d. Luộc khoai, phơi lúa, giã gạo, thổi cơm, nhổ cỏ vườn, quét sân và quét cống.

3. Chủ thể trữ tình trong bài thơ là:

- a. Mẹ.
- b. Em.
- c. Chị.
- d. Chủ thể ẩn.

4. Biện pháp nghệ thuật trong khổ thơ (2) là:

- a. Phép điệp, liệt kê.

- b. Nhân hóa, liệt kê.
- c. Ẩn dụ, phép điệp.
- d. Tương phản, phép điệp.

5. Nội dung chính của bài thơ trên là gì?

- a. Bài thơ ca ngợi tình yêu thương vô bờ bến của người mẹ đối với người con.
- b. Bài thơ là lời yêu thương của người mẹ dành cho người con hiếu thảo, biết làm việc nhà để đỡ đần cho mẹ.
- c. Bài thơ kể về những việc làm của người con khi mẹ vắng nhà.
- d. Bài thơ thể hiện tình yêu thương của người con đối với người mẹ lam lũ, vất vả, giàu đức hy sinh.

6. Giọng thơ từ khổ (1), (2) sang khổ (3) có sự thay đổi. Tác dụng của sự thay đổi giọng thơ này là gì?

- a. Sự thay đổi giọng thơ này để người đọc dễ nhớ, dễ thuộc.
- b. Sự thay đổi giọng thơ này để bộc lộ cảm xúc òa vỡ của người con: yêu quý mẹ và biết ơn mẹ. Từ đó, bài thơ đã tạo ra xúc động cho người đọc.
- c. Sự thay đổi giọng thơ này để thể hiện cảm xúc yêu thương của người mẹ dành cho người con hiếu thảo. Từ đó, bài thơ gây xúc động cho người đọc.
- d. Sự thay đổi giọng thơ này làm bài thơ giàu tính nhạc.

Trả lời các câu hỏi:

- 7. Hãy chỉ ra vần chân trong khổ (3) của bài thơ.
- 8. Hình ảnh người mẹ trong bài thơ hiện lên như thế nào?
- 9. Hãy chỉ ra mạch cảm xúc của bài thơ từ khổ (1) đến khổ (3).
- 10. Kết thúc bài thơ, người con nói với mẹ rằng “*Con chưa ngoan, chưa ngoan!*”. Theo bạn, có đúng là người con chưa ngoan không? Vì sao người con lại nói như thế?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của bài thơ “*Khi mẹ vắng nhà*” của nhà thơ Trần Đăng Khoa.

-----HẾT-----

Đề 7

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

NÓI VỚI EM

- (1) Nếu nhắm mắt trong vườn lộng gió
Sẽ được nghe nhiều tiếng chim hay
Tiếng lích rích chim sâu trong lá
Con chìa vôi vừa hót vừa bay.
- (2) Nếu nhắm mắt nghe bà kể chuyện
Sẽ được nhìn thấy các bà tiên
Thấy chú bé đi hài bảy dặm
Quả thị thơm, cô Tấm rất hiền.
- (3) Nếu nhắm mắt, nghĩ về cha mẹ
Đã nuôi em khôn lớn từng ngày,
Tay bỗng bé sớm khuya vất vả
Mắt nhắm rồi, lại mở ra ngay.

Vũ Quần Phương⁵

Lựa chọn đáp án đúng:

- Bài thơ được viết theo thể thơ nào?
 - Thơ lục bát.
 - Thơ thất ngôn tứ tuyệt.
 - Thơ bảy chữ.
 - Thơ tự do.
- Nhịp thơ chủ yếu của bài thơ là:
 - 2/2/4
 - 3/4
 - 4/3
 - 2/5
- Chủ thể trữ tình đang tâm tình, nhắn nhủ với ai?
 - Chim sâu.
 - Em.
 - Bà.
 - Cha mẹ.
- Trong khổ (2) của bài thơ, những câu chuyện bà kể thuộc thể loại văn học dân gian nào?
 - Thần thoại.
 - Sử thi.
 - Truyện ngụ ngôn.
 - Truyện cổ tích.
- Từ láy được sử dụng trong bài thơ là:
 - Lích rích, vất vả.

⁵ Vũ Quần Phương là nhà thơ nổi tiếng. Ông vốn là một bác sĩ nhưng đã chuyển sang hoạt động văn học và gần bó gần như cả đời với văn chương. Thơ ông bình dị, có độ lắng của cảm xúc, suy tư.

- B. Bồng bề, thị thơm
- C. Lích rích, bồng bề
- D. Vắt vả, bồng bề.

6. Biện pháp nghệ thuật chính liên kết mạch cảm xúc của cả ba khổ thơ là:

- A. Phép điệp.
- B. Ẩn dụ.
- C. Tương phản.
- D. Nhân hóa.

7. Theo nhà thơ, nếu nhắm mắt ở trong vườn, “em” sẽ cảm nhận được điều gì?

- A. Sẽ cảm nhận được mùi thị thơm.
- B. Sẽ được nhìn thấy các bà tiên.
- C. Sẽ được thấy cha mẹ sớm khuya vất vả.
- D. Sẽ được nghe nhiều tiếng chim hay.

8. Chủ đề chính của bài thơ là:

- A. Vẻ đẹp thiên nhiên với tâm hồn con người.
- B. Vẻ đẹp, giá trị của những câu chuyện bà kể.
- C. Sự cảm nhận, ngẫm nghĩ về giá trị cuộc sống.
- D. Ý nghĩa của kỉ niệm thời thơ ấu.

Trả lời các câu hỏi:

9. Vì sao khi “nhắm mắt” nghĩ đến nỗi vất vả của cha mẹ, chủ thể trữ tình lại khuyên “em” nên “mở (mắt) ra ngay”?

10. Qua bài thơ trên, thông điệp nào ấn tượng nhất với bạn? Vì sao?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết một bài văn nghị luận văn học (khoảng 500 chữ) để nêu cảm nhận về nội dung, nghệ thuật trong bài thơ “*Nói với em*” của nhà thơ Vũ Quần Phương.

-----HẾT-----

ĐỀ 8

I. PHẦN ĐỌC (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

VỀ VỚI TUỔI THƠ

*Xin một lần trở lại với tuổi thơ
Dòng sông quê nắng khờ như đứa trẻ
Một lần thôi trong vành nôi của Mẹ
Nghe lời ru khe khẽ nhặt chiều hè*

*Xin một lần được hái sấu, trèo me
Quên mất cả lời răn đe của Bố
Tiếng sáo diều trên trời đê loang lổ
Hoàng hôn buông chuông đổ khoảng sân chùa*

*Xin một lần về lại với ngày xưa
Cùng chúng bạn chơi đùa như thửa ấy
Quần cộc, lưng trần mồ hôi bỏng giấy
Đá bóng, nhảy dây, múa gậy, trốn tìm*

*Xin một lần, một lần được nằm im
Nghe Bà kể Thạch Sanh tìm Công chúa
Gió hắt hiu nắng mềm như dải lụa
Làng quê nghèo hạt lúa góp nuôi quân*

*Xin một lần, một lần chẳng phân vân
Về tuổi thơ....
Với muôn phần....
Khờ dại!*

(07/08/2018- Hồng Giang⁶)

Lựa chọn đáp án đúng:

1. Bài thơ được viết bằng thể thơ nào?

- A. Thơ thất ngôn tứ tuyệt
- B. Thơ thất ngôn bát cú
- C. Thơ tự do
- D. Thơ bảy chữ

2. Trong khổ thơ thứ nhất, nhà thơ sử dụng cách gieo vần nào?

- A. Vần lưng trẻ- Mẹ- hè
- B. Vần chân trẻ- Mẹ- hè
- C. Vần chân thơ- khờ
- D. Vần chân Mẹ- khẽ- hè

3. Những từ láy được sử dụng trong bài thơ là:

⁶ Nhà thơ Hồng Giang sinh năm 1968, hiện đang sinh sống và làm việc tại Hải Phòng. Ông đến với thơ một cách tự nhiên, như để chia sẻ những cảm nhận về cuộc sống. Vì vậy, những bài thơ của ông viết rất đời, và rất thật, làm cho người đọc như tìm thấy câu chuyện của chính bản thân mình.

- A. Khe khẽ, hắt hiu, hoàng hôn, phân vân
- B. Hắt hiu, hoàng hôn
- C. Phân vân, hoàng hôn
- D. Hắt hiu, khe khẽ

4. Biện pháp nghệ thuật nào đã liên kết mạch cảm xúc của cả bài thơ?

- A. Ẩn dụ
- B. Điệp cấu trúc
- C. Nhân hóa
- D. So sánh

5. Chủ thể trữ tình trong bài thơ xuất hiện dưới dạng thức nào?

- A. Chủ thể trực tiếp
- B. Người cháu
- C. Chủ thể ẩn
- D. Chủ thể nhập vai

6. Cảm hứng chủ đạo của bài thơ là gì?

- A. Nỗi nhớ da diết và nỗi khao khát được trở về với tuổi thơ của tác giả.
- B. Bài thơ cho thấy tình cảm yêu thương của con dành cho bố mẹ, của cháu dành cho bà.
- C. Bài thơ nói về những kỉ niệm êm đềm, bình yên và khờ dại của tuổi thơ.
- D. Tác giả mong muốn được một lần trở về thời thơ ấu bên bố mẹ, ông bà.

Trả lời các câu hỏi:

7. Nhớ về tuổi thơ, chủ thể trữ tình nhớ những âm thanh nào?

8. Nêu hiệu quả của phép liệt kê được sử dụng trong đoạn thơ:

*Xin một lần về lại với ngày xưa
Cùng chúng bạn chơi đùa như thửa ấy
Quần cộc, lưng trần mồ hôi bóng giầy
Đá bóng, nhảy dây, múa gậy, trốn tìm*

9. Chỉ ra nét khác biệt của khổ thơ cuối so với các khổ thơ khác trong bài thơ và nhận xét về nét khác biệt này.

*Xin một lần, một lần chẳng phân vân
Về tuổi thơ...
Với muôn phần...
Khờ dại!*

10. Từ bài thơ, hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bạn và lí giải vì sao.

II. PHẦN VIẾT (4 điểm)

Viết bài luận (khoảng 500 chữ) để đánh giá về nội dung, nghệ thuật của bài thơ “Về với tuổi thơ” của nhà thơ Hồng Giang.

-----**Hết**-----

ĐỀ 9

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

TUỔI THƠ

*Tuổi thơ tôi bát ngát cánh đồng
Cỏ và lúa, và hoa hoang quả dại
Vỏ ốc trắng những luống cày phơi ải
Bờ ruộng bùn lấm tẩm dầu chân cua*

*Tuổi thơ tôi trắng muốt cánh cò
Con sáo mỏ vàng, con chào mào đỏ đất
Con chim trả bản mũi tên xanh biếc
Con chích choè đánh thức buổi ban mai*

*Tuổi thơ tôi cứ ngỡ mắt đi rồi
Năm tháng trôi qua không bao giờ chảy lại
Cái năm tháng mong manh mà vững chãi
Con dẫu đất đai tươi rồi mãi đây này*

*Người ở rừng mang vết suối vết cây
Người mạn bể có chút sóng chút gió
Người thành thị mang nét đường nét phố
Như tôi mang dầu ruộng dầu vườn*

*Con dẫu chìm chạm trở tận trong xương
Thời thơ ấu không thể nào đánh đổi
Trọn kiếp người ta chập chờn nguồn cội
Có một miền quê trong đi đứng nói cười*

*Tuổi thơ nào cũng sẽ hiện ra thôi
Dẫu chúng ta cứ việc già nua tất
Xin thương mến đến tận cùng chân thật
Những miền quê gương mặt bạn bè*

(Nguyễn Duy⁷, *Quê nhà ở phía ngôi sao*, NXB văn hóa - Văn nghệ, TPHCM, 2017)

Chọn đáp án đúng:

1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Lục bát
- B. Tự do
- C. Tám chữ
- D. Song thất lục bát

2. Phương thức biểu đạt có trong bài thơ là:

⁷ Nguyễn Duy là một trong những nhà thơ trưởng thành trong cuộc kháng chiến chống Mỹ; là gương mặt tiêu biểu trong lớp nhà thơ trẻ thời chống Mỹ cứu nước. Thơ Nguyễn Duy trầm tĩnh, giàu cảm xúc, hướng đến những đề tài quen thuộc với sự độc đáo của ngôn ngữ và hình ảnh.

Bài thơ “Tuổi thơ” được viết vào cuối năm 1982, tại Nghệ An, in trong tập *Quê Nhà ở phía ngôi sao*, NXB Văn hóa - Văn nghệ TPHCM, 2017).

- A. Biểu cảm, nghị luận
- B. Miêu tả, nghị luận
- C. Miêu tả, biểu cảm, nghị luận
- D. Tự sự, biểu cảm, nghị luận

3. Chủ thể trữ tình trong bài thơ là:

- A. Người thành thị
- B. Tôi
- C. Người mạn bẻ
- D. Người ở rừng

4. Biện pháp nghệ thuật nào sau đây nổi bật trong bài thơ?

- A. Nói giảm, nói tránh
- B. Phóng đại
- C. Phép đối
- D. Phép điệp

5. Hình ảnh nào thể hiện không gian làng quê gắn với kí ức “tuổi thơ tôi” trong đoạn thơ sau?

*Tuổi thơ tôi trắng muốt cánh cò
Con sáo mỏ vàng, con chào mào đỏ đít
Con chim trả bần mũi tên xanh biếc
Con chích choè đánh thức buổi ban mai*

- A. Trắng muốt cánh cò, bát ngát cánh đồng
- B. Cánh cò, Con sáo, con chào mào, con chích choè
- C. Con chào mào, con chích choè, cỏ và lúa
- D. Bờ ruộng, bát ngát cánh đồng

6. Điệp ngữ “tuổi thơ tôi” được sử dụng trong bài thơ có ý nghĩa gì?

- A. Gọi về không gian miền quê yên vắng, thanh bình.
- B. Gọi về những kỉ niệm vui buồn ở quê hương; tái hiện nỗi nhớ quê da diết của tác giả.
- C. Gọi về quá khứ với những kí ức đẹp gắn liền với với đồng quê; đánh thức nỗi nhớ quê của tác giả.
- D. Gọi về những kí ức bị lãng quên, không gian đồng quê không còn tồn tại trong tâm thức con người.

Trả lời các câu hỏi:

7. Chỉ ra đặc sắc nghệ thuật trong khổ thơ sau:

*“Người ở rừng mang vết suối vết cây
Người mạn bẻ có chút sóng chút gió
Người thành thị mang nét đường nét phố
Như tôi mang dấu ruộng dấu vườn”*

8. Bài thơ gợi cho anh/ chị nhớ về hình ảnh thân thương nào của quê hương mình?

9. Hai câu thơ sau biểu đạt thái độ, tình cảm gì của tác giả về quê hương?

*“Trọn kiếp người ta chấp chờn nguồn cội
Có một miền quê trong đi đứng nói cười”*

10. Nếu có cơ hội bày tỏ tình cảm “thương mến chân chất” đến quê hương mình, anh chị sẽ làm những gì? (Trả lời bằng đoạn văn ngắn khoảng 5-7 dòng).

II. VIẾT (4.0 điểm)

Anh /chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá về nội dung và đặc sắc nghệ thuật bài thơ *Tuổi thơ* của Nguyễn Duy.

-----Hết-----

ĐỀ 10

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

ÁO CŨ

Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn
Chỉ đứt sòn màu bạc hai vai
Thương áo cũ như là thương kỷ ức
Đựng trong hòm cho mắt phải cay cay.

Mẹ vá áo mới biết con chóng lớn
Mẹ không còn nhìn rõ chỉ để khâu kim
Áo con có đường khâu tay mẹ vá
Thương mẹ nhiều con càng yêu áo thêm.

Áo đã ở với con qua mùa qua tháng
Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương
Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới
Áo dài hơn thấy mẹ cũng già hơn.

Hãy biết thương lấy những manh áo cũ
Để càng thương lấy mẹ của ta
Hãy biết thương những gì đã cùng ta sống
Những gì trong năm tháng trôi qua...

(Lưu Quang Vũ⁸, Thơ tình, NXB Văn học, 2002)

Lựa chọn đáp án đúng:

1. Bài thơ được viết bằng thể thơ:

- A. Thơ thất ngôn
- B. Thơ tự do
- C. Thơ bảy chữ
- D. Thơ tám chữ

2. Chủ thể trữ tình trong bài thơ là:

- A. Nhà thơ
- B. Áo cũ
- C. Con
- D. Mẹ

3. Trong văn bản, hình ảnh chiếc áo cũ được tác giả miêu tả như thế nào?

- A. Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm rách, mẹ phải vá đi vá lại nhiều lần.
- B. Áo mỗi ngày thêm ngắn, chỉ đứt sòn màu bạc hai vai, mẹ phải vất vả kiếm tiền mua cho con áo mới.
- C. Áo mỗi ngày thêm ngắn, chỉ đứt sòn màu, bạc hai vai, có nhiều đường khâu tay mẹ vá.
- D. Chỉ đứt sòn màu bạc hai vai, áo mỗi ngày mỗi rách hơn.

4. Cảm hứng chủ đạo của bài thơ là gì?

- A. Bài thơ là cảm xúc của người con khi nhìn lại manh áo cũ với biết bao tình cảm trân quý dành cho người mẹ nghèo nhưng luôn chăm chút, yêu thương con.
- B. Bài thơ cho thấy tình cảm yêu thương của con dành cho người mẹ cả đời vá áo cho con.

⁸ Lưu Quang Vũ là nhà soạn kịch, nhà thơ và nhà văn hiện đại của Việt Nam. Lưu Quang Vũ được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 2 (năm 2000) về nghệ thuật sân khấu. Thơ Lưu Quang Vũ không chỉ bay bổng, tài hoa mà còn giàu cảm xúc, trăn trở về con người, về cuộc sống.

- C. Bài thơ kể về chiếc áo cũ với bao kỷ ức tươi đẹp bên người mẹ.
- D. Bài thơ là cảm xúc của tác giả khi nhìn lại manh áo cũ và bao kỷ ức tươi đẹp bên mẹ hiện về.

5. Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: “Thương áo cũ như là thương kỷ ức” là:

- A. Ẩn dụ
- B. Phép đối
- C. Nhân hóa
- D. So sánh

6. Hình ảnh “manh áo cũ” trong bài thơ biểu tượng cho điều gì?

- A. Là biểu tượng cho kỉ niệm yêu thương, kỉ ức đẹp về sự chịu thương chịu khó của người mẹ nghèo.
- B. Là biểu tượng cho sự nghèo đói, lam lũ vất vả của cuộc sống xưa.
- C. Là biểu tượng cho sự thiếu thốn về vật chất, tình cảm của người con, cả đời không có một chiếc áo mới.
- D. Là biểu tượng của kỉ ức tuổi thơ nghèo khó, vất vả, không được chăm chút, yêu thương.

Trả lời các câu hỏi:

7. Trong bài thơ, có hai hình ảnh thân thương đối với người con. Đó là hai hình ảnh nào?

8. Chỉ ra cách ngắt nhịp trong đoạn thơ cuối:

Hãy biết thương lấy những manh áo cũ
Để càng thương lấy mẹ của ta
Hãy biết thương những gì đã cùng ta sống
Những gì trong năm tháng trôi qua...

9. Bạn hiểu như thế nào về ý nghĩa của hai câu thơ sau

“Con chẳng nở mỗi lần thay áo mới.
Áo dài hơn thấy mẹ cũng già hơn”.

10. Qua bài thơ, bạn hãy rút ra những thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của bài thơ “Áo cũ” của Lưu Quang Vũ..

-----Hết-----